

Số: ~~1098~~/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày ~~18~~ tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Một thành viên Điện cơ hóa chất 15, khai thác nguồn nước dưới đất, công trình khai thác tại xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 2143/GP-UBND ngày 07/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước ngày 21/3/2025 của Công ty TNHH Một thành viên Điện cơ hóa chất 15;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 319/TTr-SNNMT ngày 18/5/2025 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Một thành viên Điện cơ hóa chất 15, khai thác nguồn nước dưới đất, công trình khai thác tại xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Một thành viên Điện cơ hóa chất 15 (địa chỉ tại xóm Thái Sơn 2, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; mã số thuế: 4600105499) theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 2143/GP-UBND ngày 07/9/2022 do Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên cấp, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Công trình khai thác nước dưới đất của Công ty TNHH Một thành viên Điện cơ hóa chất 15, tại xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước của công trình:

- Mục đích sử dụng nước của công trình: Phục vụ cấp nước sinh hoạt và sản xuất.

- Lưu lượng sử dụng nước của công trình: 65 m³/ngày đêm.

3. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước phải nộp tiền:

- Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Phục vụ sinh hoạt và sản xuất.
- Lưu lượng sử dụng nước phải nộp tiền: 65 m³/ngày đêm.

4. Giá tính tiền cấp quyền cho mục đích sử dụng: 4.000 đồng/m³.

5. Số tiền phải nộp một ngày: 2.958 đồng.

6. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền: 5.481 ngày.

7. Ưu đãi giảm tiền cấp quyền: Không.

8. Tổng số tiền phải nộp: **16.214.877** đồng (*mười sáu triệu hai trăm mười bốn nghìn tám trăm bảy mươi bảy đồng*).

- Số tiền phải nộp cho từng mục đích:

+ Số tiền phải nộp cho mục đích sản xuất (trừ tạo hơi): 14.778.968 đồng;

+ Số tiền phải nộp cho mục đích cho tạo hơi: 1.252.299 đồng;

+ Số tiền phải nộp cho mục đích sinh hoạt: 183.610 đồng.

- Số tiền phải nộp theo năm:

+ Số tiền phải nộp năm đầu (từ ngày 01/9/2017 đến hết ngày 31/12/2017) là 356.835 đồng;

+ Số tiền phải nộp hằng năm của các năm (từ năm 2018 đến hết năm 2024) là 1.067.581 đồng;

+ Số tiền phải nộp năm 2025: là 1.080.461 đồng;

+ Số tiền phải nộp hằng năm của các năm (từ năm 2026 đến hết năm 2031) là 1.093.131 đồng;

+ Số tiền phải nộp năm cuối (từ ngày 01/01/2032 đến hết ngày 06/9/2032) là 745.725 đồng.

9. Phương án nộp tiền: Một lần cho cả thời gian phê duyệt.

10. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền: Thực hiện theo Thông báo của Chi cục thuế Khu vực VII.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện:

1. Chi cục thuế Khu vực VII thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại khoản 2 Điều 55 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.

2. Công ty TNHH Một thành viên Điện cơ hóa chất 15 thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Điều 56 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Chi cục thuế Khu vực VII, Kho bạc Nhà nước Khu vực VII; Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Điện cơ hóa chất 15 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Thông tin tỉnh) chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- UBND thành phố Thái Nguyên;
- UBND xã Quyết Thắng;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TT. Thông tin tỉnh;
- TT. Hành chính công;
- Lưu: VT, CNN&XD.

Anhd. T5/2025 (MC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Loan